

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2012/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2012

THÔNG TƯ

**BAN HÀNH “DANH MỤC BỔ SUNG GIỐNG CÂY TRỒNG ĐƯỢC PHÉP SẢN XUẤT,
KINH DOANH Ở VIỆT NAM”**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP, ngày 03 tháng 1 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 1 năm 2008 của Chính phủ;

Căn cứ Pháp lệnh giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24/3/2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh ở Việt Nam,

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này “Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh ở Việt Nam” bao gồm: 02 giống cà phê chè; 01 giống sắn; 05 giống ngô và 01 giống lúa (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau bốn mươi lăm ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP Chính phủ;
- Công báo Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Tổng cục Hải quan; Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ NN & PTNT;
- UBND tỉnh, Tp trực thuộc TW;
- Cục BVTV, Vụ PC – Bộ NN & PTNT;
- Sở NN và PTNT các tỉnh, Tp. Trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TT.

Bùi Bá Bổng

DANH MỤC

BỔ SUNG GIỐNG CÂY TRỒNG ĐƯỢC PHÉP SẢN XUẤT, KINH DOANH Ở VIỆT NAM
(Ban hành kèm theo Thông tư số: 17 /2012/TT-BNNPTNT, ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên giống	Mã hàng	Vùng được phép sản xuất
1	Giống cà phê chè TN1	-	Các tỉnh vùng Tây

			Nguyên và Tây Bắc
2	Giống cà phê chè TN2	-	Các tỉnh vùng Tây Nguyên và Tây Bắc
3	Giống sắn NA1	0714-10-10-00	Các tỉnh trồng sắn trên cả nước
4	Giống ngô nếp lai Pioneer brand P3110 WE	1005-10-10-00	Các vùng trồng ngô trên cả nước
5	Giống ngô lai Pioneer brand 30T60	1005-10-10-00	Các vùng trồng ngô trên cả nước
6	Giống ngô lai SSC 2095	1005-10-10-00	Các tỉnh phía Nam
7	Giống ngô nếp MX6	1005-10-10-00	Các tỉnh trồng ngô trên cả nước
8	Giống ngô lai NK 7328	1005-10-10-00	Các tỉnh trồng ngô trên cả nước
9	Giống lúa Hương chiêm	1006-10-10-00	Các tỉnh Trung du Miền núi phía Bắc